TỔNG CỤC DÂN SỐ - KẾ HOẠCH HÓA GIA ĐÌNH
TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ CUNG ỨNG DỊCH VỤ

BÁO CÁO KẾT QUẢ KHẢO SÁT TRÊN MẠNG

Số con mong muốn của người dân Việt Nam hiện nay

Hà Nội, tháng 10/2019

MỤC LỤC

	Trang
Lời nói đầu	**1**
Bản đồ dân số Việt Nam năm 2019	**3**
Phần thứ nhất. BÁO CÁO KẾT QUẢ TRIỂN KHAI	**4**
1. Mục đích khảo sát	**4**
2. Đối tượng và thời gian khảo sát	**4**
3. Phương pháp khảo sát	**5**
4. Kết quả tổ chức khảo sát, tổng hợp dữ liệu	**5**
4.1 Công tác tuyên truyền	**5**
4.2 Công tác thu thập thông tin, xử lí dữ liệu	**6**
4.3 Công tác đánh giá và thẩm định kết quả	**6**
Phần thứ hai. PHÂN TÍCH KẾT QUẢ KHẢO SÁT	**7**
1. Ý kiến chung về số con mong muốn của người dân Việt Nam	**7**
2. Ý kiến về số con mong muốn của người dân các vùng và các tỉnh thành phố tiêu biểu	**10**
3. Ý kiến về số con mong muốn của người dân thuộc các nhóm đối tượng khác nhau	**12**
3.1 Yếu tố giới tính	**12**
3.2 Yếu tố thành phần dân tộc	**13**
3.3 Yếu tố độ tuổi	**14**
3.4 Yếu tố tình trạng hôn nhân	**15**
Phần thứ ba. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC KHẢO SÁT	**17**
KẾT LUẬN	**19**
PHỤ LỤC	**21**

LỜI NÓI ĐẦU

Dân số là yếu tố quan trọng hàng đầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Công tác dân số là nhiệm vụ chiến lược, vừa cấp thiết vừa lâu dài, là sự nghiệp của toàn Đảng, toàn dân[1]. Trong thời gian qua, nhằm ổn định quy mô dân số và cơ cấu dân số hợp lý, các chính sách dân số của nước ta đã được thực thi với các quan điểm và hệ thống giải pháp đồng bộ nhằm thực hiện mục tiêu nhất quán là giảm mức sinh, giảm tỷ lệ gia tăng dân số, giảm sức ép của dân số đến quá trình phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Những nỗ lực đó đã đem lại những kết quả ban đầu, Việt Nam đã kiểm soát được tốc độ gia tăng dân số, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Bên cạnh đó, chúng ta đã đạt mức sinh thay thế vào năm 2006, trước 10 năm so với mục tiêu đề ra và tiếp tục duy trì đến nay. Thành công của công tác dân số đã tạo nên thời kỳ cơ cấu dân số vàng, đóng góp tích cực cho sự phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam qua hơn 30 năm đổi mới. Tuy nhiên, công tác dân số trong tình hình mới còn nhiều tồn tại, hạn chế như là mức sinh có sự chênh lệch đáng kể giữa các vùng và các nhóm đối tượng (Người Kinh với người dân tộc thiểu số, thành thị với nông thôn, hộ giàu với hộ nghèo...). Ở một số vùng, miền, địa phương có điều kiện kinh tế phát triển, đô thị hóa cao thì mức sinh có xu hướng giảm mạnh. Một số vùng, miền, địa phương điều kiện khó khăn, kinh tế kém phát triển thì mức sinh lại tăng cao. Thêm vào đó, chính sách và công tác truyền thông dân số hiện nay vẫn tập trung vào giảm sinh, chưa nhận thức được tính chất khó khăn, phức tạp của cuộc vận động sinh đủ 2 con.

Thực hiện quyết định số 1619/QĐ-BYT ngày 06/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Kế hoạch của Bộ Y tế thực hiện Nghị quyết số 137/NQ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới, để có cơ sở đề xuất các giải pháp, nhiệm vụ chủ yếu điều chỉnh mức sinh giữa các vùng, đối tượng đến năm 2030, Tổng cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình tổ chức Khảo sát về số con mong muốn của người dân Việt Nam hiện nay.

Khảo sát được tiến hành từ ngày 25/8/2019 đến ngày 25/10/2019 nhằm mục đích tìm hiểu mong muốn về số con cần có theo tâm nguyện và theo điều kiện thực tế của người dân tại các vùng, miền trong cả nước; những yếu tố ảnh hưởng đến lựa chọn số con mong muốn của người dân. Từ kết quả khảo sát, đề xuất các giải pháp can thiệp nhằm thực hiện điều chỉnh mức sinh phù hợp với các vùng, đối tượng trong thời gian tới.

---

[1] Nghị quyết số 21/NQ-TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới.

Được thực hiện trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghệ lần thứ tư đang diễn ra mạnh mẽ, Khảo sát về "*Số con mong muốn của người dân Việt Nam hiện nay"* đã ứng dụng công nghệ thông tin bằng cách xây dựng phiếu hỏi trực tuyến, người tham gia khảo sát có thể thực hiện trên thiết bị di động hoặc máy tính, giúp nâng cao chất lượng, minh bạch quá trình sản xuất thông tin khảo sát và rút ngắn thời gian khảo sát. Kết quả cuộc Khảo sát về "*Số con mong muốn của người dân Việt Nam hiện nay"* sẽ phục vụ tích cực cho việc đánh giá chính sách về mức sinh trong thời gian qua và phục vụ xây dựng "*Đề án điều chỉnh mức sinh phù hợp với các vùng, đối tượng"* trong thời gian tới.

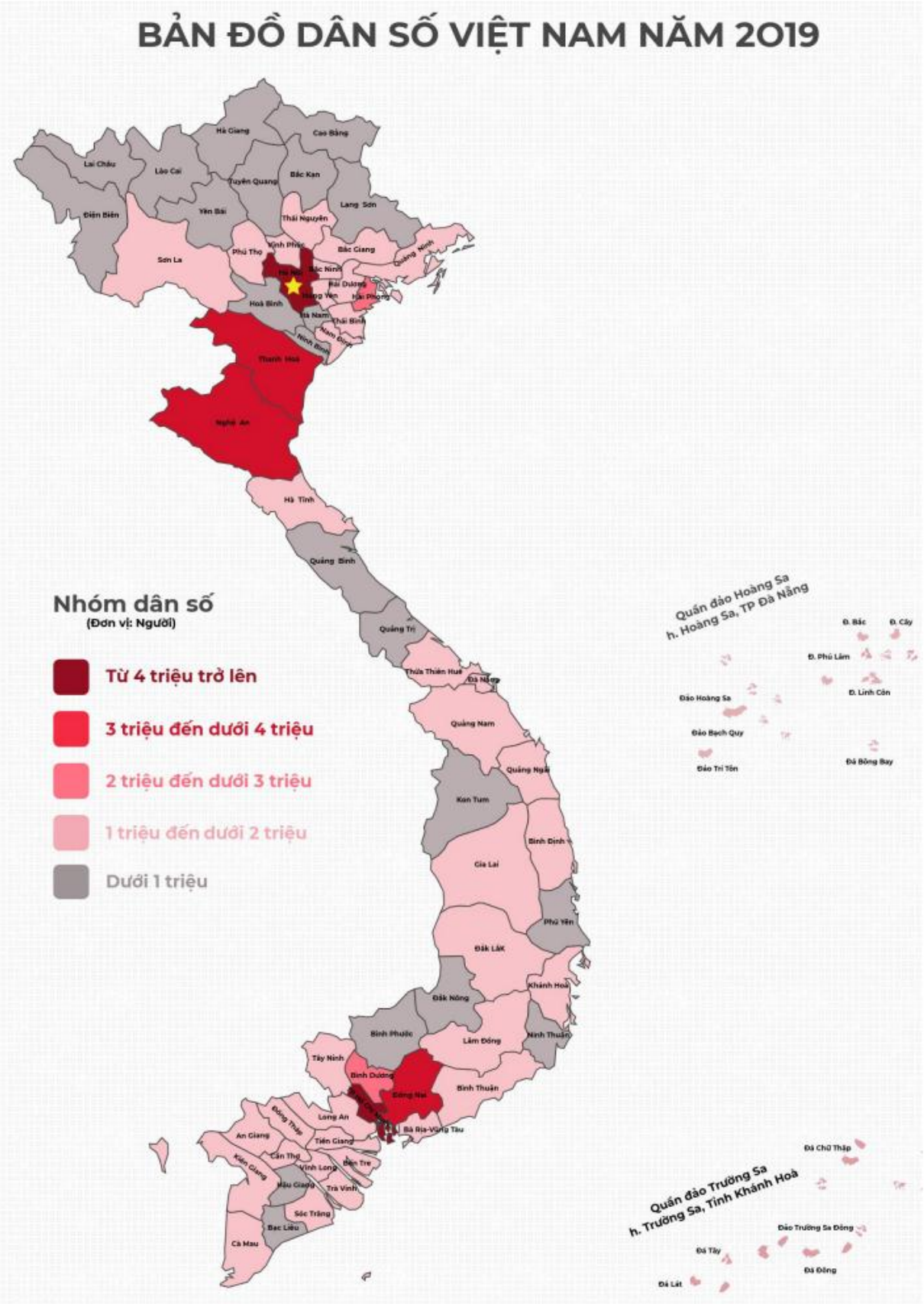

TỔNG ĐIỀU TRA DÂN SỐ VÀ NHÀ Ở NĂM 2019 - TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ KẾT QUẢ SƠ BỘ

Phần thứ nhất

BÁO CÁO KẾT QUẢ TRIỂN KHAI

Năm 2017, để có cơ sở đề xuất xây dựng dự thảo Nghị quyết Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới, Tổng cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình (Trung tâm Tư vấn và Cung ứng dịch vụ) đã tổ chức khảo sát trên mạng xã hội lấy ý kiến người dân Việt Nam về số con lý tưởng trong một gia đình Việt Nam hiện đại. Kết quả, cuộc khảo sát đã thu hút được nhiều lượt tham gia, tiếp cận, chia sẻ (share) và đưa ra bình luận (comment) của người dân trên cả nước. Trong số lượt người tham gia khảo sát có tới 76,3% (hơn ¾ số người tham gia khảo sát) cho rằng mô hình gia đình Việt Nam lý tưởng là gia đình gồm có 2 con. Chỉ có 7,7% người dân cho rằng gia đình Việt Nam lý tưởng là gia đình chỉ cần sinh một con là đủ. Và có 8,5% người dân cho rằng gia đình 3 con mới là gia đình lý tưởng. Cũng có 7,4% người tham gia khảo sát cho rằng mỗi gia đình Việt Nam hiện đại cần sinh trên 3 con thì mới là gia đình lý tưởng. Nhìn chung có thể nói đa phần những người dân tham gia vào khảo sát đều cho rằng một gia đình Việt Nam lý tưởng là gia đình sinh đủ 2 con.[2] Kết quả này khớp với mức sinh thay thế (2,09) mà công tác dân số đã đạt được trong thời gian qua.

Năm 2019, để có cơ sở đề xuất các giải pháp, nhiệm vụ chủ yếu điều chỉnh mức sinh giữa các vùng, đối tượng đến năm 2030, Tổng cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình (Trung tâm Tư vấn và Cung ứng dịch vụ) tổ chức khảo sát trên mạng xã hội về số con mong muốn của người dân Việt Nam hiện nay và những yếu tố ảnh hưởng.

1. Mục đích khảo sát

- Tìm hiểu mong muốn về số con cần có theo tâm nguyện và theo điều kiện thực tế của người dân tại các vùng, miền trong cả nước; những yếu tố ảnh hưởng đến việc lựa chọn số con mong muốn.

- Đề xuất các giải pháp can thiệp nhằm thực hiện điều chỉnh mức sinh phù hợp với các vùng, đối tượng trong thời gian tới.

2. Đối tượng, thời gian khảo sát

- Đối tượng khảo sát

Thực hiện khảo sát ngẫu nhiên trên số người truy cập Internet tại trang thông tin điện tử tổng hợp www.cpcs.vn và các trang mạng xã hội của Trung tâm Tư vấn và Cung ứng dịch vụ, Tổng cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình.

- Thời gian khảo sát:

---

[2] Trung tâm Tư vấn và Cung ứng dịch vụ, Tổng cục DS-KHHGĐ, Bộ Y tế, ***Báo cáo khảo sát số con mong muốn năm 2017***

Công tác khảo sát được thực hiện trong 02 tháng kể từ ngày 25/8 đến ngày 25/10/2019.

3. Phương pháp khảo sát

Công tác khảo sát được thực hiện thông qua phương pháp điều tra xã hội học bằng Phiếu hỏi trực tuyến trên Internet thông qua trang thông tin điện tử tổng hợp www.cpcs.vn và các trang mạng xã hội của Trung tâm Tư vấn và Cung ứng dịch vụ, Tổng cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình.

Nội dung mẫu phiếu hỏi gồm 01 mẫu phiếu khảo sát ý kiến người truy cập Internet thông qua trang thông tin điện tử tổng hợp www.cpcs.vn và các trang mạng xã hội của Trung tâm Tư vấn và Cung ứng dịch vụ, Tổng cục Dân số - kế hoạch hóa gia đình.

4. Kết quả tổ chức khảo sát, tổng hợp dữ liệu

Trung tâm Tư vấn và Cung ứng dịch vụ đã tham mưu trình Lãnh đạo Tổng cục ký văn bản đề nghị các Ban ngành, Đoàn thể Trung ương (Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Bộ Giáo dục và Đào tạo….) và Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình 63 tỉnh, thành phố tuyên truyền, phổ biến và huy động người dân trên địa bàn và toàn thể cán bộ tích cực tham gia khảo sát trên mạng bằng cách:

Bước 1. Truy cập đường link www.cpcs.vn/?act=khaosat và thực hiện khảo sát bằng cách nhập các thông tin trong bảng khảo sát.

Bước 2. Chia sẻ đường link www.cpcs.vn/?act=khaosat về trang facebook cơ quan/ cá nhân ở chế độ công khai (Public).

4.1 Công tác tuyên truyền

Cuộc khảo sát đã được tổ chức tuyên truyền sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân tại các địa phương trong cả nước. Các Ban ngành, đoàn thể trung ương và địa phương cũng như Chi cục DS-KHHGĐ các tỉnh, thành phố là đầu mối hướng dẫn và phổ biến người dân tham gia Khảo sát. Mục đích, yêu cầu, ý nghĩa và tầm quan trọng của cuộc Khảo sát đã được nhấn mạnh. Các hình thức, phương tiện tuyên truyền phong phú, đa dạng đặc biệt ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tuyên truyền, cụ thể như sau:

- Tuyên truyền qua các kênh trực tuyến trên Trang thông tin điện tử của Tổng cục Dân số với tên miền www.cpcs.vn. Trang thông tin điện tử có giao diện thân thiện, thuận tiện cho việc theo dõi, tra cứu, dễ dàng truy cập vào đường link khảo sát tại địa chỉ www.cpcs.vn/?act=khaosat; nội dung đăng tải phong phú và thường xuyên được cập nhật, bao gồm các bài viết, video kêu gọi và hướng dẫn tham gia khảo sát. Trang thông tin điện tử cũng là kênh thông tin hiệu quả để giới thiệu và giúp người dân tiếp cận với hình thức thu thập thông tin khảo sát qua phiếu trực tuyến.

- Truyền thông qua mạng xã hội (Facebook, Zalo, Youtube...); trang Fanpage Hạnh phúc gia đình; trang Facebook Trung tâm Tư vấn và Cung ứng

dịch vụ, trang Facebook của Chi cục Dân số - KHHGĐ các tỉnh, thành phố, trang Facebook của các cá nhân trong và ngoài Trung tâm dưới hình thức các bài viết kêu gọi tham gia khảo sát, thay ảnh bìa (cover) về khảo sát theo mẫu được cấp, cập nhật kết quả khảo sát, video hướng dẫn tham gia khảo sát và các thông tin có liên quan.

- Ngoài ra, Khảo sát về số con mong muốn của người dân Việt Nam năm 2019 còn có tổng đài 1900545586 hỗ trợ các nội dung về nghiệp vụ, công nghệ thông tin và các vấn đề chung của Khảo sát. Tổng đài hỗ trợ của Khảo sát năm 2019 đã hoạt động thực sự hiệu quả, giúp cung cấp thông tin chung cho người dân tìm hiểu về khảo sát và phản ánh tình hình thực hiện tại địa phương, đồng thời hỗ trợ đắc lực cho lực lượng tham gia Khảo sát trong quá trình thu thập thông tin tại địa phương.

4.2. Công tác thu thập thông tin, xử lý dữ liệu

Công tác Khảo sát đã sử dụng phần mềm thu thập và xử lý thông tin từ phiếu khảo sát trực tuyến. Nhờ đó, công tác kiểm tra, xử lý số liệu được thực hiện song song với thời gian thu thập thông tin, thông tin được cập nhập liên tục trong thời gian diễn ra khảo sát. Các số liệu của công dân tham gia khảo sát như tên, tuổi, giới tính, địa phương, tình trạng hôn nhân, dân tộc… được số hóa đã giúp người xử lý dữ liệu có thể tổng hợp và phân loại thông tin một cách dễ dàng hơn.

4.3. Công tác đánh giá và thẩm định kết quả

Công tác đánh giá và thẩm định kết quả được triển khai song song với quá trình thu thập thông tin bằng phần mềm. Phần mềm với các bước thực hiện logic, phù hợp, dễ sử dụng, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả khảo sát.

Phần thứ hai
PHÂN TÍCH KẾT QUẢ KHẢO SÁT

1. Ý kiến chung về số con mong muốn của người dân Việt Nam

Qua khảo sát người dân truy cập Internet ngẫu nhiên trên mạng xã hội, sau 02 tháng triển khai thực hiện, có 48.310 người tham gia khảo sát đến từ 63 tỉnh, thành phố trong cả nước. Trong đó, có 2.564 người dân tộc thiểu số thuộc các dân tộc Tày, Nùng, Thái, H'mông, Dao, Hà Nhì, Mường, Bana, Chăm, Khơmer, Cơ tu, Cơ ho, Eđê, Cao Lan... Các tỉnh, thành phố đại diện cho các vùng, miền trong cả nước có số lượt người tham gia khảo sát nhiều nhất là Thành phố Hồ Chí Minh (9.471 người); Hà Nội (5.767 người); Nghệ An (3.580 người); An Giang (2.023 người); Bắc Kạn (1.174 người); Đắk Lắk (700 người)… Trong đó có 15.763 nam và 32.547 nữ tham gia khảo sát; Có 39.981 người đã kết hôn, 6584 người độc thân/chưa kết hôn và 1.292 người làm mẹ đơn thân, góa, ly thân/ly hôn.

Ý kiến chung về số con mong muốn của người dân Việt Nam tại thời điểm thực hiện được trình bày trong Bảng 1:

Bảng 1. Số con mong muốn của người dân Việt Nam

Số con mong muốn	1 con	2 con	3 con trở lên	Không muốn sinh con
	2.172	**24.710**	**20.339**	**1.089**

Cụ thể, số người mong muốn đẻ 2 con là 24.710, chiếm 50% số người tham gia khảo sát. Số người mong muốn đẻ 3 con trở lên là 20.339, chiếm 42% số người tham gia khảo sát. Số người muốn đẻ 1 con và không muốn sinh con rất ít, gần như không đáng kể.

Tuy số người mong muốn đẻ 2 con tại thời điểm khảo sát năm 2019 vẫn là nhiều nhất, nhưng so sánh với khảo sát năm 2017, ta thấy tỉ lệ này đã giảm đi nhiều (Xem biểu 1). Năm 2017, số người cho rằng một gia đình Việt Nam lý tưởng chỉ cần 2 con là đủ chiếm 76%, đến năm 2019, số người mong muốn gia đình chỉ dừng lại ở 2 con chỉ còn chiếm 52%. Số người muốn đẻ 1 con tại khảo sát 2019 cũng giảm đi so với năm 2017. Và số người muốn đẻ 3 con trở lên tăng vọt ở lần khảo sát thứ 2 này. Trong đó, có 42% người mong muốn đẻ 3 con trở lên, thay vì con số 16% khiêm tốn của năm 2017.

Biểu 1: So sánh số con mong muốn qua 2 lần khảo sát

Khảo sát năm 2017

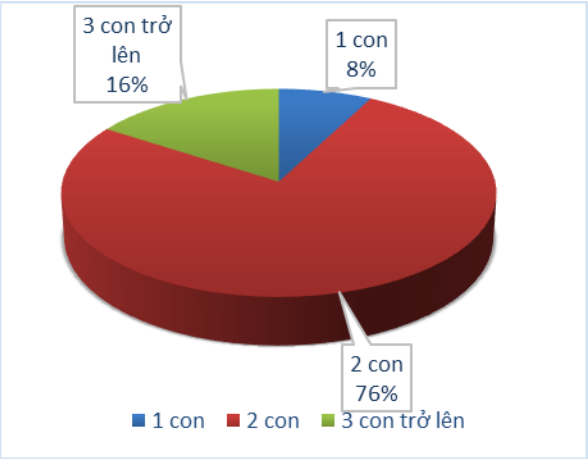

Khảo sát năm 2019

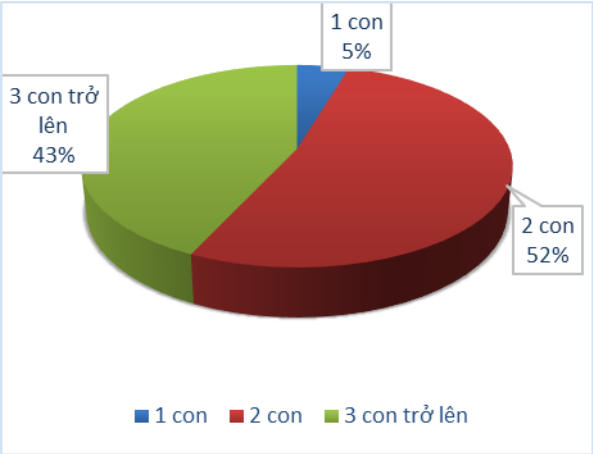

Kết quả cho thấy, người dân Việt Nam đang mong muốn sinh nhiều con hơn trước. Phải chăng do đời sống kinh tế tốt hơn? Hay do hiện nay các hình thức kỷ luật khi sinh con thứ 3 đối với Đảng viên nói riêng và cán bộ Nhà nước nói chung không còn khắt khe như trước?

Trên các trang mạng xã hội, người dân tiếp cận với khảo sát cũng đưa ra các ý kiến bình luận về số con mong muốn của cá nhân cũng như số con mà họ cho rằng một gia đình Việt Nam lý tưởng nên có:

Đa phần người dân đều bình luận: ***một gia đình chỉ hai con là đủ***, ví dụ như tài khoản Hiên Chu đã đưa ra ý kiến: *"theo tôi hai con là đủ vì nuôi ăn học cho 2 con là liệt rồi, bản thân còn phải nghỉ ngơi một chút nữa"* hay tài khoản Nguyễn Thị Thùy Dung bình luận: *"Sinh đủ 2 con dù gái hay trai"; "2 là vừa, 1 hơi ít, 3 hơi nhiều, đảm bảo duy trì tái sản xuất dân số và phù hợp với kinh tế nuôi dạy"* (Hien Duong); *"Sinh đủ 2 con nuôi dạy cho tốt"* (Nguyễn Thơ, Viet Ha Pham...); "*Vẫn nên chỉ có hai con để có đủ điều kiện nuôi dưỡng và dạy dỗ giáo dục chu đáo, đảm bảo tương lại tốt đẹp cho thế hệ tương lai"* (Nguyễn Thị Bài); *"Nghèo thì chỉ cho phép đẻ tối đa 1-2 con thôi , nghèo xong còn đẻ lắm thì lũ đó lớn lên thường ko nghề ngỗng gì toàn tệ nạn xã hội"*(bomcon123456). Đặc biệt có những người bình luận là nam giới, đã đưa ra quan điểm nên sinh 2 con vì nghĩ cho nhan sắc của người phụ nữ, như tài khoản Tạ Quang Hòa: "*Chỉ nên 1 hoặc 2 con để nuôi dưỡng con tốt hơn và mẹ có điều kiện chăm sóc sắc đẹp làm vui lòng chồng gia đình càng hạnh phúc"*.

Một số bình luận lại cho rằng: ***một gia đình chỉ đẻ 1 con là đủ***: *"Hôm mồng 1/9 mình đi làm,thấy Hà Nội bình yên thật. Ít dân thành ra ý thức người tham gia giao thông cũng cao hơn. Mình ước gì dân số Việt Nam chỉ khoảng 30 triệu người. Vậy nên mong tương lai dân số sẽ phát triển âm, cố gắng về 60 triệu là đẹp rồi (Hiện tại 95 triệu)... ý kiến cá nhân, đừng ném đá mình Mình*

nghĩ nên đẻ 1 con là ổn" (haduytuan); *"Ban đầu mình nghĩ đẻ 2 đứa. Cơ mà giờ lòi thằng ku nuôi cực bỏ mẹ, đẻ thêm 1 đứa nữa chắc bốc cám mà ăn"* (newken)...

Bên cạnh đó cũng có những ý kiến cho rằng xã hội hiện nay đã khác rồi, nếu có điều kiện nên ***đẻ đông con***: "*Tùy điều kiện mỗi gia đình, nhưng 3 con là phù hợp nhất"* (Hồng Trần) "*Tùy từng điều kiện mỗi gia đình để quyết định số con . Kinh tế ổn định nên có 3 con"* (MinhThanh Nguyen); "*Không 3 thì 5 hay 7. Nhỡ khi họp bàn việc gì , không tìm được số quá bán trong biểu quyết ,thì chúng cãi nhau hết ngày à. Vậy nên tôi đã trót ở số 8 rồi mà còn phấn đấu tới số 9 đây" (*Giao Nguyen); "*Có điều kiện nên đẻ 4 con, bình thường đẻ 2 con, thấp hơn nên đẻ 1 con*" (Hong Bui); *"Mình nghĩ là thả cửa, bây giờ kinh tế khá hơn rồi, không còn rách nát như xưa nữa mà phải áp số lượng con để đẻ, ngoài ra Việt Nam sắp qua thời dân số vàng rồi mà vẫn chưa giàu, không đẻ nữa là khỏi phát triển"*(10x3) *"Có điều kiện thì đẻ nhiều cho nhà cửa nhộn nhịp"* (IcyWind.ver2);*"Tuỳ tài chính, giàu có đẻ càng nhiều càng tốt"*(LPL.Misaya).

Bên cạnh các ý kiến liên quan đến số con mong muốn, cũng có nhiều bình luận liên quan đến ***chính sách dân số, chất lượng dân số, chênh lệch mức sinh vùng miền***...: *"Dân số ko phải là vấn đề, vấn đề là chất lượng đó thím. Dân ta 100tr dân là đông, nhưng đang bị già hóa như Nhật Bản, mà đã già hòa với giảm tỷ lệ sinh là khó cứu lắm"*(VIBOOK123); *"em ở miền tây nè, ở chỗ em bây giờ bọn con gái chia 2 phe, 1 phe mới 15 16 đi lấy chồng đẻ con rồi thím ạ, mà cái bọn này ở trong đồng trong ruộng ko, 1 phe thì gần 30 rồi mà chưa chịu lấy chồng nữa, mấy thằng con trai thì rủ nhau sang Nhật xuất khẩu lao động, thấy tụi nó đi cũng hơi bị nhiều luôn, mà thôi kệ đi bác đẻ ít đỡ hơn đẻ nhiều ra nheo nhóc rồi nuôi không nổi"* (mbn) ; "*Người ta có điều kiện thì đẻ nhiều, cái chính sách giới hạn con nó lỗi thời lắm rồi, bây giờ nhiều nhà muốn có thêm con còn bị vướng cái chính sách 2 con trong khi họ có đủ điều kiện để chăm sóc, nuôi nấng nó. Còn nói mấy nhà k có điều kiện mà cứ đẻ nhiều thì phải hỏi lại chính sách 2 con bây giờ có tác dụng gì với họ không"*(10x3) *"Có lẽ giờ nhiều người kiếm tiền tốt, tích đủ tiền để an hưởng tuổi già không phải dựa dẫm ai nên cũng không còn mặn mà đẻ, chỉ mặn mà hưởng thụ"* (Ohgirl3); "*người muốn đẻ vẫn đẻ, người không muốn đẻ thêm thì dí súng vào đầu họ cũng ko đẻ, con gái bây giờ sợ mất tự do, sợ xấu, sợ không có thời gian ăn chơi nên ngại kết hôn, ngại sinh con"* (Bungbiatom) "*Đúng là các nước châu á quá đông dân. Như ở VN tầm 30 triệu dân đổ lại là đẹp. Đông quá hệ luy kéo theo nhiều thứ. Giảm dân số 1 nửa hiện nay mà tập chung vào chất lượng chăm sóc và đào tạo tốt hơn nhiều"*(akahini); "*Theo mình nên ngược lại, nhưng ai có tài chính khá thì nên hạn chế sinh con, nghèo thì cho sinh thoải mái. Bởi vì những người giàu sử dụng tài nguyên nhiều hơn người nghèo, như người ta tính là Trái Đất có thể nuôi được 30 tỷ người với mức sống của châu Phi những chỉ có 700 triệu người mức sống Tây Âu. Như vậy là vừa đỡ lo thiếu lực lượng lao động, vừa bớt cạn kiệt tài nguyên"* (Bribnt); *"Cao của VN chưa là gì đâu. Nợ cao, thuế phí tăng.. Dẫn đến chi phí nuôi 1 đứa trẻ trưởng thành trở thành gánh nặng, 2 vợ chồng phải lo chỗ ở hết nửa cuộc đời thì ai dám đẻ nhiều VN chưa giàu đã già, mai*

mốt các cháu cố gắng mà gồng trả nợ"(register_lannua).

2. Ý kiến về số con mong muốn của người dân các vùng và các tỉnh, thành phố tiêu biểu

Nhiều năm qua, với sự nỗ lực không ngừng nghỉ của công tác dân số, Việt Nam đã đạt mức sinh thay thế. Tuy nhiên, vẫn còn một vấn đề tồn tại là mức sinh giữa các vùng, địa phương chênh lệch khá lớn. Một số vùng, địa phương có điều kiện kinh tế phát triển, đô thị hóa cao thì mức sinh có xu hướng giảm mạnh. Một số vùng, địa phương có điều kiện khó khăn, kinh tế kém phát triển thì mức sinh lại tăng cao. Điều này ảnh hưởng không tốt đến quá trình phát triển bền vững của đất nước.

Đâu là nguyên nhân dẫn đến chênh lệch này? Số con mong muốn và thực tế số con sinh ra có giống nhau hay không? Số con mong muốn giữa các vùng có chênh lệch như mức sinh giữa các vùng hay không? Với kỳ vọng trả lời được các câu hỏi đó, khảo sát năm 2019 đã đưa ra các câu hỏi để tìm hiểu thêm về thông tin liên quan đến vùng, miền sinh sống của người trả lời khảo sát. Kết quả được thể hiện trên biểu 2:

Biểu 2. Ý kiến số con mong muốn của người dân các vùng ở Việt Nam

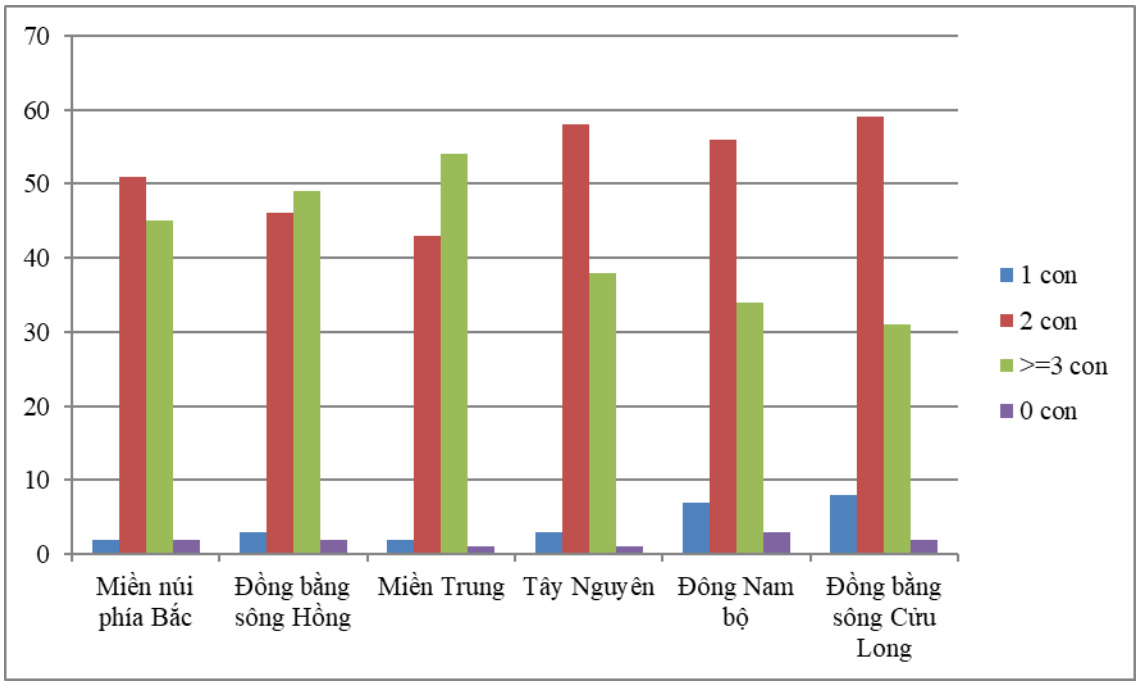

Nhìn vào biểu ta thấy, rõ ràng có sự chênh lệch về số con mong muốn giữa các vùng. Kết quả này khá tương thích với các chỉ số mức sinh của các vùng. Trong đó, Đông Nam Bộ và Đồng bằng sông Cửu Long là những vùng mức sinh đang giảm xuống rất thấp, cũng là những vùng không muốn đẻ nhiều con. Những vùng mà mức sinh đang tăng cao trở lại như là Đồng bằng sông Hồng hay Miền Trung cũng là những vùng có nhiều người muốn đẻ 3 con trở lên. Duy

chỉ có Miền núi phía Bắc, là vùng mức sinh đang cao nhưng lại có ít người lựa chọn đẻ 3 con trở lên hơn lựa chọn chỉ đẻ đủ 2 con.

Cụ thể hơn, chúng ta cùng nhìn bảng 2 và 3 dưới đây, để so sánh mức sinh và số con mong muốn ở một số tỉnh/ thành phố tiêu biểu:

Bảng 2. Ý kiến số con mong muốn của người dân ở các tỉnh/thành phố có mức sinh thấp

TT	Tỉnh/ Thành phố	TFR[3] 5 năm 2014-2018	Mong muốn sinh từ 2 con trở xuống	Mong muốn sinh từ 3 con trở lên
1	TP. Hồ Chí Minh	1,35	68%	32%
2	Đồng Tháp	1,56	75%	25%
3	Hậu Giang	1,58	76%	24%
4	Bà Rịa-Vũng Tàu	1,59	63%	37%
5	Bình Dương	1,61	56%	44%
6	Khánh Hòa	1,64	70%	30%
7	Long An	1,66	67%	33%
8	Bạc Liêu	1,69	72%	28%

Có thể thấy rõ, tất cả các tỉnh tiêu biểu về mức sinh thấp đều có % số người lựa chọn sinh 2 con trở xuống cao hơn rất nhiều so với % số người lựa chọn sinh 3 con trở lên. Đây là các tỉnh thuộc khu vực đô thị hóa cao, tăng trưởng kinh tế nhanh và đều nằm ở vùng kinh tế trọng điểm khu vực phía Nam. Với mong muốn đẻ ít con của người dân như kết quả khảo sát này thì dự báo mức sinh rất thấp sẽ còn kéo dài ở Đông Nam Bộ và Đồng bằng sông Cửu Long trong nhiều năm tới.

Bảng 3. Ý kiến số con mong muốn của người dân ở các tỉnh/thành phố có mức sinh cao

TT	Tỉnh/ Thành phố	TFR TB 05 năm từ 2014-2018	Mong muốn sinh từ 2 con trở xuống	Mong muốn sinh từ 3 con trở lên

[3] TFR được định nghĩa là số con trung bình mà một người phụ nữ sinh ra trong suốt cuộc đời sinh đẻ của mình.

1	Hà Tĩnh	3,02	25%	75%
2	Lai Châu	2,94	45%	55%
3	Quảng Trị	2,86	70%	30%
4	Yên Bái	2,83	57%	43%
5	Điện Biên	2,79	56%	44%
6	Nghệ An	2,77	44%	56%
7	Tuyên Quang	2,70	54%	46%
8	Ninh Bình	2,70	39%	61%

Kết quả so sánh của bảng 3 lại có một số khác biệt. Ngoài các tỉnh có sự tương thích giữa số con sinh ra và số con mong muốn như **Hà Tĩnh, Lai Châu, Nghệ An, Ninh Bình,** thì các tỉnh còn lại tuy không muốn đẻ đông con nhưng mức sinh vẫn đang cao hơn mức sinh thay thế. Cần chú ý tìm hiểu nguyên nhân dẫn đến khác biệt ở các tỉnh này, tương tự trường hợp miền núi phía Bắc đã nêu ở trên. Có thể là do ảnh hưởng của văn hóa, phong tục tập quán và bất bình đẳng giới, cũng có thể do kỹ năng và nhận thức về phòng tránh thai vẫn còn lạc hậu.

Ở bảng 3 còn cần lưu ý trường hợp của tỉnh **Hà Tĩnh** và **Ninh Bình**, khi mà số người muốn đẻ 3 con trở lên chiếm tỷ lệ đặc biệt cao (75% với Hà Tĩnh và 61% với Ninh Bình). Trong khi cả 2 tỉnh này đều nằm trong danh sách các tỉnh có mức sinh cao.

3. Ý kiến về số con mong muốn của người dân thuộc các nhóm đối tượng khác nhau

3.1. Yếu tố giới tính

Phụ nữ là người mang thai và chịu nhiều vất vả khi sinh con. Vì thế, phụ nữ nên là người quyết định có mang thai hay không, thời điểm mang thai và số con mong muốn. Nhưng ở nền văn hóa phương Đông còn nhiều tư tưởng phong kiến, đôi khi việc có thêm con lại bị chịu tác động của chồng, nhà chồng, thậm chí là của cộng đồng làng xóm xung quanh nên đôi khi người phụ nữ tuy không muốn nhưng vẫn tiếp tục đẻ. Để tìm hiểu về thực trạng này, khảo sát đã đưa ra lựa chọn phân loại giới tính nam - nữ. Kết quả về số con mong muốn ở nam giới và nữ giới được thể hiện qua biểu đồ dưới đây:

Biểu 3. So sánh số con mong muốn giữa nam giới và nữ giới

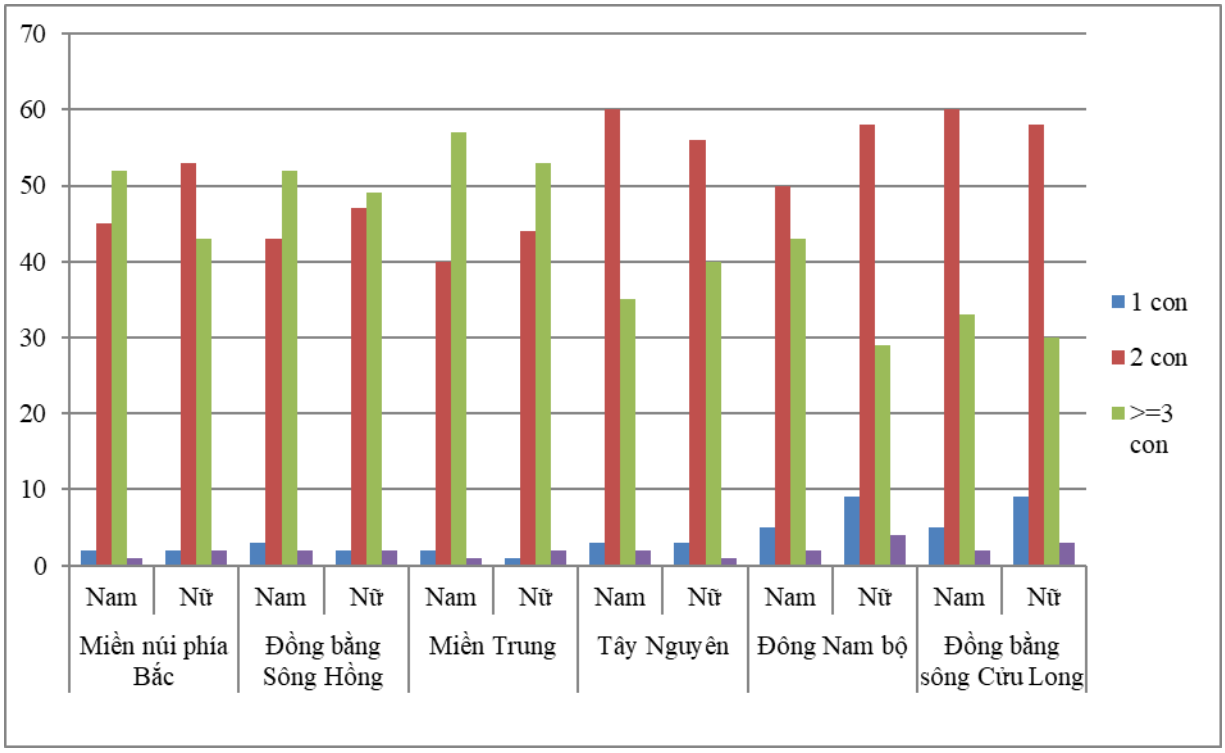

Nhìn vào biểu đồ, trừ trường hợp của Miền núi phía Bắc, không thấy sự chênh lệch trong mong muốn của người nam và người nữ ở tất cả các vùng miền còn lại. Tuy nhiên, điều này cũng chưa thể khẳng định Việt Nam đã bình đẳng giới trong việc lựa chọn sinh ít hay sinh nhiều. Đôi khi, người đàn ông không hề muốn sinh nhiều, nhưng vì tâm lý muốn có con trai nên vẫn lựa chọn tiếp tục đẻ. Riêng với miền núi phía Bắc cần nghiên cứu tìm hiểu vấn đề bình đẳng giới khi tuyên truyền vận động giảm mức sinh.

3.2. Yếu tố thành phần dân tộc

Trong 48.310 người tham gia khảo sát, có 2.564 người là người dân tộc thiểu số, thuộc các dân tộc Tày, Nùng, Thái, H'mông, Dao, Hà Nhì, Mường, Bana, Chăm, Khơmer, Cơ tu, Cơ ho, Eđê, Cao Lan Bana, Jarai... trải khắp các tỉnh trong cả nước.

Nói đến người dân tộc thiểu số, chúng ta hay nghĩ ngay đến hình ảnh đẻ nhiều và đói nghèo. Những năm gần đây, khoảng cách về mức sinh của các dân tộc thiểu số so với dân tộc Kinh đã giảm nhiều, được thu hẹp hơn, nhưng vẫn còn cao hơn khá nhiều so với mặt bằng chung của cả nước. Tuy nhiên, hầu như các dân tộc thiểu số tham gia khảo sát đều chỉ mong muốn đẻ 2 con, số ít dân tộc (Bana, Jarai...) mong muốn đẻ từ 3 con trở lên. Ở nhóm dân tộc Tày, Thái, Mường mức sinh có xu hướng tăng nhưng những người tham gia khảo sát lại đa số lựa chọn phương án mong muốn sinh 2 con. Xem biểu 4 để so sánh về số con mong muốn của người Kinh và người thuộc các dân tộc thiểu số.

Biểu 4: So sánh số con mong muốn giữa người Kinh và người dân tộc thiểu số

Số con mong muốn của người Kinh

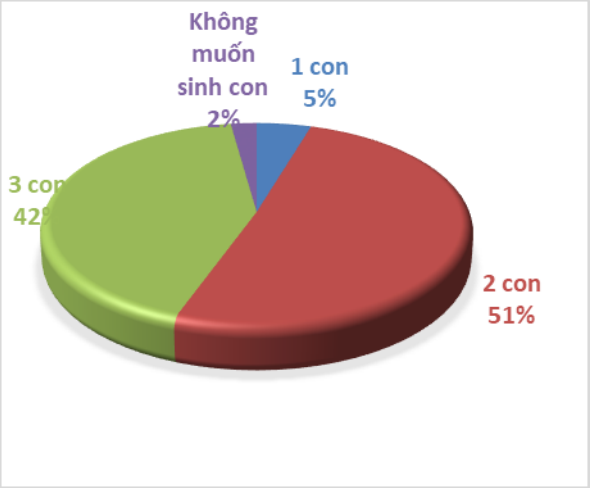

Số con mong muốn của người dân tộc thiểu số

Nếu chỉ nhìn biểu trên, thì thấy thậm chí người dân dân tộc thiểu số còn mong muốn gia đình ít con hơn cả người Kinh. Tuy nhiên, khảo sát này không chỉ ra được những người dân tộc thiểu số tham gia khảo sát đang sinh sống ở thành phố, thị trấn hay sống ở các bản, thôn, xóm thuộc các xã vùng sâu, vùng xa. Nên có những khảo sát phân loại người tham gia sống ở khu vực nào (thành thị, nông thôn...). Có lẽ khu vực sinh sống sẽ có ảnh hưởng đến mong muốn sinh ít hay nhiều con hơn là yếu tố thành phần dân tộc.

3.3. Yếu tố độ tuổi

Qua nhiều nghiên cứu, các hiệp hội sản phụ khoa trên thế giới khẳng định độ tuổi tốt nhất để sinh con của phụ nữ là trong khoảng từ sau 18 tuổi đến dưới 35 tuổi. Tuổi phù hợp nhất để làm bố là 22 đến 25 tuổi nhưng hầu hết nam giới đều chưa ổn định cuộc sống để sinh con vào tuổi này. Do vậy, độ tuổi 28-30 là tốt nhất để họ có con. Tính chung cả nam và nữ, tuổi sinh đẻ phù hợp nhất là khoảng sau 18 tuổi đến 30 tuổi. Tuy nhiên, ngày nay do đời sống kinh tế phát triển, xu thế kết hôn muộn tăng nên có rất nhiều trường hợp đẻ con muộn. Khảo sát "Số con mong muốn của người dân Việt Nam hiện nay" đưa ra 4 khung độ tuổi, để so sánh sự khác biệt giữa các độ tuổi trong việc lựa chọn số con. Kết quả thể hiện trong biểu 5 sau đây:

Biểu 5: So sánh số con mong muốn giữa các độ tuổi

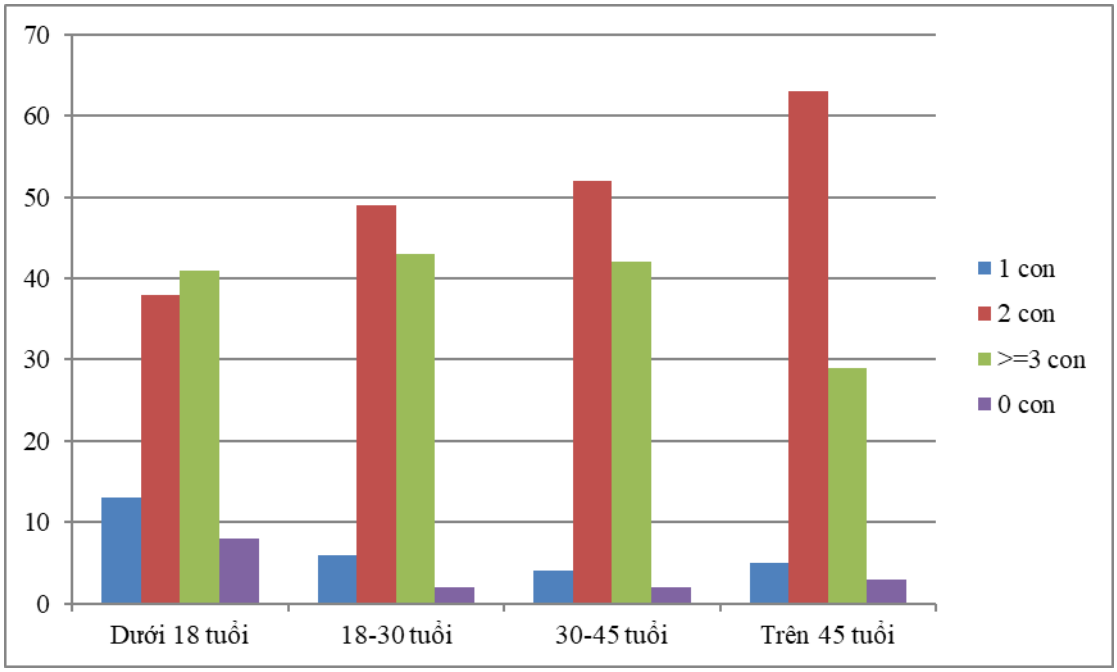

Nhìn vào biểu đồ, điều đáng ngạc nhiên là độ tuổi dưới 18 là độ tuổi duy nhất lựa chọn sinh 3 con trở lên nhiều hơn các lựa chọn khác. Bên cạnh đó, độ tuổi này cũng lựa chọn sinh 1 con và không sinh con nhiều hơn các độ tuổi khác. Có thể, độ tuổi này đang chia ra làm hai xu hướng, một là các bạn trẻ chưa lường trước hết những khó khăn trong cuộc sống gia đình và muốn có đông con. Xu hướng thứ hai là những bạn trẻ tư tưởng hiện đại, ngại đảm nhiệm các vai trò làm vợ, làm mẹ nên không muốn sinh con hoặc chỉ sinh 1 con.

Hai độ tuổi từ 18-30 tuổi và từ 30-45 tuổi có lựa chọn khá giống nhau, với mong muốn sinh 2 con là nhiều nhất, sinh 3 con trở lên cũng chiếm tỷ lệ cao và rất ít người lựa chọn sinh 1 con và không sinh con. Lựa chọn của độ tuổi sinh đẻ này phản ánh khá sát với xu hướng chung của người dân Việt Nam tham gia khảo sát. Tuy lựa chọn sinh 2 con vẫn là nhiều nhất nhưng rõ ràng là mong muốn sinh từ 3 con trở lên đã nhiều hơn hẳn trước đây. Với độ tuổi trên 45, là độ tuổi gần như không còn sinh đẻ nữa thì lựa chọn sinh 2 con lại nhiều hơn hẳn các lựa chọn khác. Có lẽ họ là thế hệ chịu nhiều ảnh hưởng bởi các chính sách vận động sinh từ 1-2 con nên đến tận bây giờ, hệ tư tưởng vẫn không thay đổi.

3.4. Yếu tố tình trạng hôn nhân

Việc sinh bao nhiêu con phụ thuộc vào rất nhiều yếu tố như sức khỏe, kinh tế, thời gian dành cho gia đình... Riêng ở các nước có vền văn hóa vẫn còn đậm chất phong kiến như Việt Nam, việc sinh bao nhiêu con đôi khi còn phụ thuộc vào mong muốn của người chồng và gia đình nhà chồng. Thậm chí, số con mong muốn còn phụ thuộc vào suy nghĩ và phong trào của cộng đồng

xung quanh. Nên khi một người chưa kết hôn, số con mong muốn có thể rất khác so với chính người đó khi đã lập gia đình. Những người đã ly hôn hay góa chồng/ vợ đôi khi vì những yếu tố khách quan khiến họ ngần ngại sinh thêm con. Vì những yếu tố đó, nên khảo sát lần này đã phân loại tình trạng kết hôn của người tham gia khảo sát, để thu được kết quả thể hiện qua biểu 6 dưới đây:

Biểu 6: So sánh số con mong muốn giữa các cá nhân có tình trạng hôn nhân khác nhau

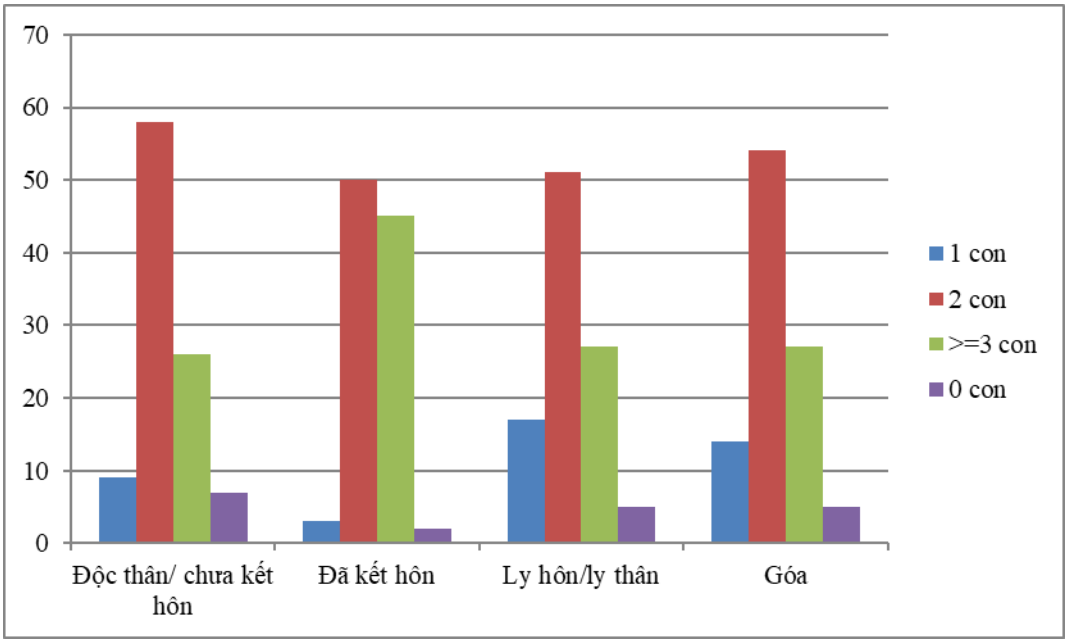

Như vậy, dù ở tình trạng hôn nhân nào thì người dân vẫn cho rằng 2 con là số con thích hợp cho một gia đình. Tuy nhiên, sự chênh lệch giữa mong muốn đẻ 2 con và đẻ 3 con trở lên ở nhóm "Đã kết hôn" khác hẳn 3 nhóm còn lại. Cụ thể, người đang có chồng/vợ - có cuộc sống gia đình đầy đủ thì cũng rất nhiều người muốn đẻ 3 con trở lên và rất ít người muốn đẻ chỉ 1 con và không đẻ con. Ở nhóm "Độc thân/chưa kết hôn", mong muốn đẻ 3 con trở lên ít hơn nhóm "Đã kết hôn" nhưng tỷ lệ lựa chọn không sinh con và chỉ sinh 1 con cũng không cao. Đối với nhóm "Ly hôn/Ly thân" và "Góa" thì lựa chọn không sinh con và sinh 1 con cao hơn hẳn hai nhóm còn lại.

Phần thứ ba
ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC KHẢO SÁT

Có thể thấy khảo sát lấy ý kiến người dân về số con mong muốn của người dân Việt Nam do Tổng cục Dân số - Kế hoạch hoá gia đình (Trung tâm Tư vấn và Cung ứng dịch vụ) tổ chức thực hiện đã thu được nhiều sự quan tâm, chú ý và tham gia của người dân. Nhìn vào số mẫu lên đến 48.312 lượt người tham gia khảo sát có thể thấy vấn đề "mỗi gia đình Việt Nam hiện đại nên sinh mấy con?" là vấn đề được rất nhiều người quan tâm. Bên cạnh đó cũng có nhiều ý kiến khác nhau xoay quanh vấn đề này. Cuộc khảo sát cũng gây được sự chú ý của các cơ quan truyền thông. Các cơ quan truyền thông cũng cập nhập liên tục về kết quả của cuộc khảo sát làm cơ sở cho các bài viết trọng điểm như bài "Sẽ hỗ trợ thai sản cho mẹ có 2 con" đăng trên báo Tuổi trẻ "TTO - *Khảo sát gần 14.400 người cho ý kiến (tính đến chiều 24-9) trên website của Tổng cục Dân số - kế hoạch hóa gia đình (Bộ Y tế) cho thấy đã có những thay đổi trong mong muốn về số con của người Việt…"*.

Cuộc khảo sát lấy ý kiến người dân về "*Số con mong của người dân Việt Nam hiện nay"* do Tổng cục Dân số - Kế hoạch hoá gia đình (Trung tâm Tư vấn và Cung ứng dịch vụ) được tiến hành thông qua Internet và được phát động trên toàn quốc với thời gian tiến hành khảo sát trong vòng 2 tháng trên 63 tỉnh, thành phố, các đối tượng tham gia khảo sát đa dạng về độ tuổi, dân tộc, tình trạng kết hôn... cho thấy sức lan tỏa của khảo sát. Hơn thế nữa, cuộc khảo sát thông qua Internet cũng có những ưu điểm riêng so với cách khảo sát truyền thống (đến tận nơi để hỏi ý kiến người dân, phát bảng hỏi...), đó là tiết kiệm chi phí, thời gian và số lượng nhân lực huy động. Chỉ tính riêng mức độ lan tỏa của khảo sát qua mạng đến 63 tỉnh, thành, thì để lan tỏa tương tự ở phương pháp khảo sát truyền thống sẽ đòi hỏi nguồn lực khảo sát phải mạnh và tốn kém hơn rất nhiều. Việc tiến hành khảo sát qua mạng xã hội cũng giúp mọi người tiếp cận một cách nhanh chóng và dễ dàng tham gia khảo sát, chia sẻ khảo sát cho gia đình và bạn bè. Dễ dàng kiểm soát được số lượng người tham gia, kết quả của bình luận qua từng ngày. Vì vậy, khảo sát trên mạng là một phương pháp hiệu quả trong công tác truyền thông về dân số kế hoạch hóa gia đình, cần được đẩy mạnh trong tương lai để có thể tiến hành một cách thuận lợi và nhanh chóng hơn.

Bên cạnh đó, khảo sát lấy ý kiến người dân về số con lý tưởng trong một gia đình Việt Nam hiện đại được tổ chức thông qua mạng, người tham gia khảo sát hoàn toàn được "ẩn danh", họ không cần phải xưng tên tuổi hay cung cấp các thông tin cá nhân cho nhóm khảo sát, chính vì vậy họ hoàn toàn được tự do bày tỏ những suy nghĩ của bản thân mà không phải lo nghĩ đến việc ý kiến của mình sẽ bị mọi người dò xét, không đồng tình hay thậm chí là phản đối, lên án gay gắt. Ngược lại nếu là hình thức phát bảng hỏi trực tiếp những người tham gia khảo sát không thể có được sự thoải mái hoàn toàn khi bày tỏ ý kiến cá nhân do vẫn có những lo ngại về sự dò xét của người phát bảng hỏi hay ý kiến của những người xung quanh.

Với tất cả những ưu điểm của hình thức khảo sát online thông qua các trang mạng vừa trình bày bên trên, có thể nói ứng dụng công nghệ và tận dụng lợi thế mạng internet là điều cần thiết và thích hợp nhất ở thời điểm hiện tại để tiếp cận đến nhiều người dân trong truyền thông về dân số, kế hoạch hóa gia đình.

Với điều kiện kinh phí và nhân lực khiêm tốn, khảo sát vẫn đạt được mức độ lan tỏa và thành công nhất định. Nhưng để khảo sát tiếp cận được số lượng mẫu nhiều hơn và nội dung đi vào chiều sâu hơn, những năm tới nên có kế hoạch mở rộng quy mô của khảo sát. Bổ sung kinh phí để tổ chức những hoạt động thu hút người tham gia làm khảo sát, như là các mini games với những món quà nhỏ làm phần thưởng. Tham khảo thực hiện phương pháp phỏng vấn trực tuyến, thảo luận nhóm trực tuyến để thu được các ý kiến đóng góp đa dạng và sâu sắc hơn. Dù mở rộng quy mô, nhưng chắc chắn chi phí dành cho khảo sát trực tuyến vẫn tiết kiệm hơn rất nhiều so với phương pháp khảo sát truyền thống.

KẾT LUẬN

Kết quả khảo sát năm 2019, lấy ý kiến về "*Số con mong muốn của người dân Việt Nam hiện nay"* do Tổng cục Dân số - Kế hoạch hoá gia đình (Trung tâm Tư vấn và Cung ứng dịch vụ) thực hiện đã đáp ứng được cơ bản mục tiêu đặt ra đó là thông qua khảo sát xác định được số con mà phần đông người dân mong muốn. Bên cạnh đó, cũng đã tìm hiểu được các yếu tố ảnh hưởng đến số con mong muốn như là yếu tố vùng miền, độ tuổi, dân tộc, giới tính, tình trạng kết hôn... Việc phân tích những thông tin thu được, dựa trên khảo sát lấy ý kiến người dân mang tính khoa học, khách quan, là cơ sở để xây dựng chính sách điều chỉnh mức phù hợp các vùng, đối tượng đến năm 2030…

Vấn đề "*mỗi gia đình Việt Nam hiện đại nên sinh mấy con?*" được rất nhiều người quan tâm, chỉ trong 02 tháng đã thu hút được 48.312 người dân trên khắp cả nước tham gia khảo sát và bày tỏ quan điểm về số con mong muốn của mình. Tuy nhiên để thu hút được nhiều người dân hơn nữa tham gia thì cần phải có sự đầu tư về kinh phí và nội dung phù hợp để phát huy lợi thế về số người sử dụng mạng rất lớn của người dân Việt Nam hiện nay.

Bên cạnh đó, để thúc đẩy sự tham gia của người dân vào việc đóng góp ý kiến cho khảo sát thì ngoài việc xây dựng nhiều hình thức, kênh thông tin khảo sát thì cũng cần chú ý hơn tới công tác có cơ chế khen thưởng để thúc đẩy, kích thích sự tham gia của người dân. Cũng như việc lắng nghe, lấy ý kiến của người dân cần được quan tâm, chú ý hơn. Ý kiến của người dân là cở sở để xây dựng nội dung hành động và nghị quyết trong tương lai. Chính sách được xây dựng cũng một phần để phục vụ nhân dân. Những người làm công tác quản lý, xây dựng chính sách cần phải biết mong muốn của người dân để hoàn thiện cơ chế, chính sách về dân số cho phù hợp.

Trong quá trình xây dựng Đề án điều chỉnh mức sinh, các nhà quản lý cũng nên chú trọng đến thực trạng dân số, phân bổ dân số ở nước ta hiện nay để có thể có những điều chỉnh cho phù hợp. Do áp lực phải giảm sinh nhanh, trong thời gian qua các chính sách và thông điệp truyền thông vẫn nặng về kế hoạch hóa gia đình, luôn hướng tới mục tiêu giảm sinh, chưa chú trọng góc độ vận động sinh đủ 02 con. Chưa có các chính sách linh hoạt, phù hợp với mức sinh của từng vùng, đối tượng, đặc biệt là ở vùng mức sinh thấp. Nếu người dân sinh quá ít con thì việc già hoá dân số là điều không thể tránh khỏi, ngược lại nếu mỗi hộ gia đình sinh quá nhiều con, dân số quá đông dễ dẫn đến hiện tượng "bùng nổ dân số", hiện tượng này gây ra nhiều hệ luỵ trước hết là việc khó đảm bảo chất lượng nuôi dạy con trẻ trong mỗi gia đình, sau nữa là đặt ra nhiều sức ép lên các hệ thống y tế, giáo dục, môi trường… Hơn nữa nhìn vào thực trạng dân số nước ta đang trong giai đoạn già hoá dân số và theo dự báo trong tương lai, dân số nước ta vẫn có xu hướng già hoá với tốc độ nhanh, nếu không có quy định về mức sinh cho phù hợp sẽ không tránh khỏi nhiều hệ luỵ. Việc mỗi gia đình chỉ sinh từ khoảng 1 - 2 con dẫn đến việc tỉ lệ trẻ em được sinh ra ít, tỉ lệ người dưới 15 tuổi thấp, nên trong tương lai nhóm dân số trên 64 tuổi sẽ ngày

càng tăng cao, việc già hoá dân số, thiếu lao động là không tránh khỏi. Nhưng nếu sinh quá nhiều con thì một số gia đình sẽ gặp nhiều khó khăn trong việc chăm sóc và nuôi dạy các con bởi thực tế hiện nay, chi phí chăm sóc, giáo dục cho một đứa trẻ không hề nhỏ.

Riêng trường hợp của Miền núi phía Bắc, cần có những khảo sát chuyên sâu, cụ thể hơn để tìm ra nguyên nhân về bất tương đồng giữa số con mong muốn và thực tế mức sinh. Liệu có hay không nguyên nhân do nhận thức, nhu cầu tránh thai chưa được đáp ứng và kỹ năng phòng tránh thai của đồng bào miền núi phía Bắc còn lạc hậu? Hoặc do bất bình đẳng giới khi mà riêng miền núi phía Bắc là vùng mà nữ giới và nam giới có sự khác biệt trong lựa chọn số con mong muốn. Nữ giới ở vùng này đa số lựa chọn chỉ muốn đẻ 2 con, trong khi nam giới đa số lại lựa chọn 3 con.

Việc xem xét, bám sát vào tình hình phát triển dân số nước ta cũng như căn cứ vào ý kiến đóng góp của người dân là hết sức quan trọng và cần thiết để từ đó để xây dựng được Đề án điều chỉnh mức sinh phù hợp các vùng, đối tượng đến năm 2030, hướng đến mục tiêu phát triển bền vững.

PHỤ LỤC

Phụ lục 1. Kế hoạch khảo sát về số con mong muốn của người dân Việt Nam

BỘ Y TẾ **TỔNG CỤC DÂN SỐ - KẾ HOẠCH HÓA GIA ĐÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 66 /KH-TCDS	*Hà Nội, ngày 26 tháng 7 năm 2019*

KẾ HOẠCH

Khảo sát về số con mong muốn của người dân Việt Nam hiện nay

Thực hiện Quyết định số 1619/QĐ-BYT ngày 06/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Kế hoạch của Bộ Y tế thực hiện Nghị quyết số 137/NQ-CP ngày 31tháng 12 năm 2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới, để có cơ sở đề xuất các giải pháp, nhiệm vụ chủ yếu điều chỉnh mức sinh giữa các vùng, đối tượng đến năm 2030, Tổng cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình (DS-KHHGĐ) ban hành Kế hoạch "Khảo sát về số con mong muốn của người dân Việt Nam hiện nay" với các nội dung sau đây:

I. MỤC TIÊU

- Tìm hiểu mong muốn về số con cần có theo tâm nguyện và điều kiện thực tế của người dân tại các vùng, miền trong cả nước cùng những yếu tố ảnh hưởng.
- Đề xuất các giải pháp can thiệp nhằm thực hiện điều chỉnh mức sinh phù hợp với các vùng, đối tượng trong thời gian tới.

II. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Khảo sát trực tuyến

Thực hiện khảo sát nhanh, ngẫu nhiên người truy cập internet qua bảng hỏi ngắn về số con mong muốn tại các website: Tổng cục DS-KHHGĐ (gopfp.gov.vn); Báo Gia đình & Xã hội (giadinh.net.vn); Trung tâm Tư vấn và cung ứng dịch vụ (cpcs.vn) và một số trang báo điện tử khác.

2. Khảo sát qua phiếu hỏi người dân tại 63 tỉnh, thành phố

2.1. Đối tượng và cỡ mẫu: Dự kiến sẽ trưng cầu ý kiến của 10.000 đối tượng, đại diện cho vị thành niên/thanh niên chưa lập gia đình; các cặp vợ/chồng trong độ tuổi sinh đẻ tại 63 tỉnh/thành phố để trả lời phiếu hỏi.

2.2. Phương pháp tiến hành

2.2.1. Hướng dẫn Chi cục DS-KHHGĐ 56 tỉnh/thành phố thu thập thông tin định lượng (phiếu hỏi người dân) tại địa phương

- Dự kiến tại mỗi tỉnh/TP lựa chọn 02 quận/huyện, tại mỗi quận/huyện lựa chọn 02 xã/phường. Tại mỗi xã/phường thực hiện phỏng vấn 40 đối tượng.

- Tổng số phiếu hỏi thu thập tại 56 tỉnh/TP:

56 tỉnh x 2 quận/huyện x 2 xã/phường x 40 phiếu = 8.960 phiếu

2.2.2. Tổ chức đoàn đi thực địa khảo sát trực tiếp tại 07 tỉnh/TP

a. Địa bàn:

- Lựa chọn có chủ đích các tỉnh/TP theo tiêu chí đặc trưng về diễn biến mức sinh cao, thấp và xoay quanh mức sinh thay thế.

- Dự kiến địa bàn gồm: Lai Châu, Nam Định, Hải Dương, Quảng Trị, Khánh Hòa, Đồng Nai, Đồng Tháp.

- Tại mỗi tỉnh/TP: lựa chọn 2 quận/huyện và tại mỗi 1 quận/huyện sẽ lựa chọn ngẫu nhiên 1 xã/phường làm địa bàn khảo sát.

Như vậy, khảo sát thực hiện sẽ được thực hiện tại 14 xã/phường, tại 14 quận/huyện của 07 tỉnh.

b. Phương pháp thu thập thông tin và cỡ mẫu

(1) Phương pháp thu thập thông tin định lượng:

- Đối tượng: vị thành niên/thanh niên chưa lập gia đình, cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ;

- Số phiếu: tại mỗi xã/phường thực hiện phỏng vấn 75 đối tượng, tổng số phiếu tại 07 tỉnh = 7 tỉnh/TP x 2 quận/huyện x 01 xã/phường x 75 phiếu = 1.050 phiếu.

(2) Phương pháp thu thập thông tin định tính:

- Phương pháp phỏng vấn sâu:

+ Đối tượng là: cán bộ quản lý, thực hiện công tác DS-KHHGĐ tuyến tỉnh/huyện/xã và nhóm có uy tín trong cộng đồng (trưởng thôn/bản; già làng;…);

+ Số phiếu: Dự kiến có 105 cuộc phỏng vấn sâu sẽ được thực hiện tại 7 tỉnh/TP.

- Phương pháp thảo luận nhóm:

+ Đối tượng: Ban chỉ đạo công tác DS-KHHGĐ xã; cán bộ chuyên trách và cộng tác viên dân số xã; các cặp vợ/chồng trong độ tuổi sinh đẻ; nhóm VTN/TN chưa lập gia đình;

+ Dự kiến sẽ thực hiện 56 cuộc thảo luận nhóm tại 7 tỉnh/TP.

c. Thành phần, thời gian khảo sát

- Thành phần: Các nghiên cứu viên thuộc Viện Chiến lược và chính sách y tế;

- Số lượng: 06 người/đoàn;

- Thời gian: 03-04 ngày/tỉnh.

2.3. Xử lý số liệu định tính và định lượng

- Số liệu định lượng: xây dựng phầm mềm xử lý số liệu định lượng; làm sạch phiếu hỏi sau khi điều tra; nhập và xử lý số liệu theo mục tiêu được phê duyệt.

- Số liệu định tính: Băng ghi âm trong các cuộc phỏng vấn sâu và thảo luận nhóm sẽ được đánh máy, mã hóa thông tin định tính theo các chủ đề nghiên cứu.

2.4. Sản phẩm đầu ra và yêu cầu

- Sản phẩm đầu ra: Báo cáo về thực trạng "Số con mong muốn của người dân Việt Nam hiện nay" kèm theo bộ số liệu định tính và định lượng.

- Yêu cầu: phân tích số con mong muốn của người dân theo các yếu tố vùng kinh tế - xã hội, khu vực thành thị - nông thôn, dân tộc, tình trạng hôn nhân, giới tính, nghề nghiệp, trình độ học vấn và điều kiện sống…

III. THỜI GIAN THỰC HIỆN: Tháng 7-8/2019

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Vụ Quy mô dân số và KHHGĐ đầu mối, phối hợp với:

- Viện Chiến lược và Chính sách y tế: tiến hành hoạt động khảo sát tại 63 tỉnh/TP;

- Trung tâm Nghiên cứu, Thông tin và Dữ liệu dân số, Trung tâm tư vấn và cung ứng dịch vụ, Báo Gia đình & Xã hội và một số báo điện tử: tiến hành khảo sát trực tuyến.

2. Giao Trung tâm Nghiên cứu, Thông tin và Dữ liệu dân số duyệt dự toán chi tiết theo đúng quy định hiện hành của nhà nước.

VII. KINH PHÍ

Tổng kinh phí thực hiện hoạt động: 260 triệu đồng tại mục I.8, Quyết định số 103/QĐ-TCDS ngày 28/6/2019 của Tổng cục trưởng Tổng cục DS-KHHGĐ phê duyệt nội dung hoạt động khảo sát, đánh giá và xây dựng đề xuất nâng cao chất lượng các nội dung về dân số./.

TỔNG CỤC TRƯỞNG

BỘ Y TẾ TỔNG CỤC DÂN SỐ-KẾ HOẠCH HÓA GIA ĐÌNH

Nguyễn Doãn Tú

Nơi nhận:
- Vụ KH-TC;
- Trung tâm nghiên cứu TT&DLDS;
- Lưu: VT, QMDS (04b).

Phụ lục 2. Các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thực hiện khảo sát.

T.T TƯ VẤN VÀ CUNG ỨNG DỊCH VỤ
ĐẾN Số đến 534
Ngày đến 27/8/2019
Chuyển

BỘ Y TẾ
TỔNG CỤC DÂN SỐ - KẾ HOẠCH HÓA GIA ĐÌNH

Số: 540TCDS-TTTV
V/v phối hợp tổ chức khảo sát về số con mong muốn của người dân trên website cpcs.vn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 27 tháng 8 năm 2019

Kính gửi: Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình tỉnh/ TP.

Thực hiện Kế hoạch số 66/KH-TCDS ngày 26/7/2019 của Tổng cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình (DS-KHHGĐ) về việc Khảo sát về số con mong muốn của người dân Việt nam hiện nay, Tổng cục DS-KHHGĐ, Trung tâm Tư vấn và Cung ứng dịch vụ tổ chức thực hiện khảo sát trên website www.cpcs.vn. Để cuộc khảo sát đạt kết quả, đề nghị Chi cục DS-KHHGĐ các tỉnh, thành phố thực hiện một số nội dung sau đây:

1. Tuyên truyền, phổ biến, huy động người dân và cán bộ làm công tác DS-KHHGĐ trên địa bàn tỉnh, thành phố tích cực tham gia khảo sát lấy ý kiến người dân trên website www.cpcs.vn về số con mong muốn từ ngày 25/8 đến hết ngày 25/10/2019.

2. Cách thức tham gia

Bước 1. Truy cập đường link www.cpcs.vn/?act=khaosat và thực hiện khảo sát bằng cách nhập các thông tin trong bảng khảo sát.

Bước 2. Chia sẻ đường link www.cpcs.vn/?act=khaosat về trang facebook cơ quan/ cá nhân ở chế độ công khai (Public).

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, đề nghị các Chi cục liên hệ với Trung tâm Tư vấn và Cung ứng dịch vụ, Tổng cục DS-KHHGĐ để phối hợp xem xét, giải quyết. Tổng đài hỗ trợ 1900 545586.

Rất mong sự quan tâm, phối hợp của các Chi cục./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lãnh đạo Tổng cục;
- Lưu: VT, TTTV (03b).

KT.TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG

BỘ Y TẾ TỔNG CỤC DÂN SỐ-KẾ HOẠCH HÓA GIA ĐÌNH

Nguyễn Thị Ngọc Lan

T.T TƯ VẤN VÀ CUNG ỨNG DỊCH VỤ
ĐẾN Số đến 535
Ngày đến 27/8/2019
Chuyển

BỘ Y TẾ
TỔNG CỤC DÂN SỐ - KẾ HOẠCH HÓA GIA ĐÌNH

Số: 541/TCDS-TTTV
V/v phối hợp tuyên truyền, tham gia khảo sát về số con mong muốn của người dân trên website cpcs.vn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 27 tháng 8 năm 2019

Kính gửi: .....

Ngày 26/7/2019, Tổng cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình (DS-KHHGĐ) ban hành Kế hoạch số 66/KH-TCDS về việc khảo sát lấy ý kiến về số con mong muốn của người dân Việt nam hiện nay. Tổng cục DS-KHHGĐ, Trung tâm Tư vấn và Cung ứng dịch vụ tổ chức thực hiện cuộc khảo sát này trên website www.cpcs.vn. Để cuộc khảo sát đạt kết quả, đề nghị Quý đơn vị phối hợp triển khai thực hiện một số nội dung sau đây:

1. Tuyên truyền, phổ biến, huy động người dân và cán bộ cơ quan tích cực tham gia khảo sát lấy ý kiến người dân trên website www.cpcs.vn về số con mong muốn từ ngày 25/8 đến hết ngày 25/10/2019.

2. Cách thức tham gia

- Truy cập đường link www.cpcs.vn/?act=khaosat và thực hiện khảo sát bằng cách nhập các thông tin trong bảng khảo sát.

- Chia sẻ đường link www.cpcs.vn/?act=khaosat về trang facebook cơ quan/ cá nhân ở chế độ công khai (Public).

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, đề nghị Quý đơn vị liên hệ với Trung tâm Tư vấn và Cung ứng dịch vụ, Tổng cục DS-KHHGĐ để phối hợp xem xét, giải quyết. Tổng đài hỗ trợ 1900 545586.

Rất mong sự quan tâm, phối hợp của Quý đơn vị.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lãnh đạo Tổng cục;
- Lưu: VT, TTTV (03b).

KT.TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG

BỘ Y TẾ TỔNG CỤC DÂN SỐ-KẾ HOẠCH HÓA GIA ĐÌNH

Nguyễn Thị Ngọc Lan

DANH SÁCH GỬI CÁC BỘ NGÀNH

(Kèm theo công văn số 541 /TCDS-TTTV ngày 27 / 8 /2019)

STT	Bộ, ban ngành	Đơn vị	Địa chỉ
1	Bộ Quốc phòng	Cục Quân Y	276 Nghi Tàm, Hà Nội
2	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam	101 Trần Hưng Đạo, Hà Nội
3	Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch	Ban Chỉ đạo Dân số	51 -53 Ngô Quyền, Hà Nội
4	Bộ Công an	Cục Y tế	47 Phạm Văn Đồng, Quận Cầu Giấy, Hà Nội
5	Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	Ban Tuyên huấn - Ủy ban Trung ương	46 Tràng Thi, Hà Nội
6	Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	Ban Gia đình và Xã hội	39 Hàng Chuối, Hà Nội
7	Hội Nông dân Việt Nam	Ban Xã hội – Dân số - Gia đình Trẻ em	Sô 9 Tôn Thất Thuyết, Nam Từ Liêm, Hà Nội
8	Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh	Trung tâm Thanh thiếu niên Trung ương	Số 1 Nguyễn Quý Đức, Thanh Xuân, Hà Nội
9	Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam	Trung tâm Dân số/sức khỏe sinh sản	82 Trần Hưng Đạo, Hà Nội
10	Ban Tuyên giáo TW	Vụ các vấn đề xã hội	2B, Hoàng Văn Thụ, Ba Đình, Hà Nội
11	Hội Sinh viên Việt Nam		64 Bà Triệu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
12	Ban Thanh niên Trường học - Trung Ương đoàn		64 Bà Triệu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
13	Trang thông tin điện tử của Tổng cục Dân số		Tầng 9, Ngõ số 8, Tôn Thất Thuyết, Nam Từ Liêm, Hà Nội
14	Bộ Lao động Thương binh & Xã hội		Số 2, Ngô Thì Nhậm, Phường Hàng bài, Quận Hoàn Kiếm, HN

Phụ lục 3. Mẫu Phiếu khảo sát

PHIẾU KHẢO SÁT

VỀ SỐ CON MONG MUỐN

Để xây dựng chính sách điều chỉnh mức sinh phù hợp với các vùng, đối tượng trong thời gian tới, từ ngày 25/8 đến ngày 25/10/2019 Tổng cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình, Bộ Y tế tổ chức lấy ý kiến về số con mong muốn của người dân Việt nam hiện nay. Trân trọng cảm ơn anh/chị và các bạn!

Câu hỏi: Bạn mong muốn có mấy người con?

(Chọn 01 phương án)

☐ 01 con ☐ 02 con ☐ Từ 03 con trở lên ☐ Không muốn sinh con

Thông tin cá nhân

✓**Tỉnh, thành phố: ☐ (huyện, xã):**	✓ **Dân tộc** ☐Kinh Khác:……..	✓**Tình trạng hôn nhân:** ☐Độc thân/chưa kết hôn ☐Đã kết hôn ☐Ly hôn/ly thân ☐ Góa Khác:…….
✓ **Tuổi** ☐Dưới 18 tuổi ☐ Từ 18 - 30 tuổi ☐Khác (Ghi rõ)……	✓ **Giới tính** ☐Nam ☐Nữ	

Cảm ơn bạn đã tham gia khảo sát! *(Hiển thị kết quả khảo sát)*

Phụ lục 4: Kết quả chi tiết lượt tham gia khảo sát

Bảng số 1: Kết quả chung

Google

khảo sát về số con mong muốn của người dân việt nam

All | Images | Videos | News | More | Settings | Tools

About 11,500,000 results (0.50 seconds)

KHẢO SÁT LẤY Ý KIẾN VỀ SỐ CON MONG MUỐN
vnubw.org.vn › tin-tuc › khao-sat-lay-y-kien-ve-so-con... - Translate this page
Sep 17, 2019 - ... Lao động **Việt Nam** ban hành văn bản **số** 1410/TLĐ về việc phối hợp tuyên truyền, tham gia **khảo sát về số con mong muốn của người dân**.

Tổng cục Dân số tổ chức Khảo sát về số con mong muốn năm ...
www.cpcs.vn › tong-cuc-dan-so-to-chuc-khao-sat-ve-so... - Translate this page
Tổng cục **Dân số** tổ chức lấy ý kiến **người dân về mong muốn số con** cần có theo tâm nguyện và điều kiện thực tế **của người dân** ...

Công đoàn: Khảo sát về số con mong muốn | HOẠT ĐỘNG ...
iames.gov.vn › iames › hoat-dong-doan-the › cong-doa... ▾ Translate this page
Căn cứ công văn **số** 122/KHXH-CĐ ngày 20/9/2019 **của** Công đoàn Viện Hàn lâm ... tham gia **khảo sát về số con mong muốn của người dân** phục vụ việc thực ... động **Việt Nam** với Tổng cục **Dân số** - Kế hoạch hóa gia đình trong năm 2019, ...

Lấy ý kiến về số con mong muốn của người dân Việt Nam ...
congdoanhatinh.org.vn › lay-y-kien-ve-so-con-mong-m... ▾ Translate this page
Sep 16, 2019 - Thực hiện Văn bản **số** 1410/TLĐ, ngày 10/9/2019 **của** Tổng Liên đoàn Lao động **Việt Nam về** việc phối hợp tuyên truyền, tham gia **khảo sát về** ...

Tổng cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình: Khảo sát về số con ...
cdhanghaivn.org.vn › news › detail › tong_cuc_dan_so... ▾ Translate this page
Sep 17, 2019 - Công đoàn tổng công ty Hàng Hải **Việt Nam**, cdhanghaivn.org.vn. ... Kế hoạch hóa gia đình: **Khảo sát về số con mong muốn của người dân**.

Mời Tham gia khảo sát về số con mong... - Dân số Bình Định ...
https://www.facebook.com › permalink ▾ Translate this page
Mời Tham gia **khảo sát về số con mong muốn của người dân Việt Nam** Để xây dựng chính sách điều chỉnh mức sinh phù hợp với các vùng, đối tượng trong thời ...

khảo sát lấy ý kiến trên website về số con mong muốn
doanthanhnien.cdhh.edu.vn › Home › Tin ▾ Translate this page
khảo sát lấy ý kiến trên website **về số con mong muốn** ... hoạch hóa gia đình, Bộ Y tế tổ chức lấy ý kiến **về số con mong muốn của người dân Việt Nam** hiện nay.

Phối hợp tuyên truyền, tham gia khảo sát về số con mong ...
www.congdoandlvn.org.vn › news › Phoi-hop-tuyen-tr... ▾ Translate this page
Sep 23, 2019 - Cán bộ, công nhân viên chức lao động Tập đoàn Điện lực **Việt Nam** ... gia **khảo sát về số con mong muốn của người dân** trên website cpcs.vn.

Mỗi người dân hãy tham gia khảo sát về số con mong muốn ...
trungtamytethanhphoyenbai.vn › tin-tuc › moi-nguoi-d... ▾ Translate this page
Oct 4, 2019 - Mỗi **người dân** hãy tham gia **khảo sát về số con mong muốn** trên ... phường **của** thành phố triển khai thực hiện với mục đích nắm bắt nhu cầu ...

Tổng cục Dân số tổ chức Khảo sát về số con mong muốn năm ...
https://www.youtube.com › watch - Translate this page
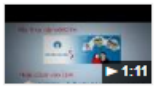

Sep 11, 2019 - Uploaded by CPCS - Trung tâm Tư vấn và Cung ứng dịch vụ **Việt Nam** đã đạt mức sinh thay thế và liên tục giữ vững tổng tỷ suất sinh ở mức ... Tổng cục **Dân số** tổ chức **Khảo sát về số con mong muốn** ...

Gooooooooooogle ›
1 2 3 4 5 6 7 8 9 10 Next

Google

khảo sát về số con mong muốn của người dân việt nam

All | Images | Videos | News | More | Settings | Tools

Page 2 of about 11,500,000 results (0.39 seconds)

Khảo sát về số con mong muốn của người dân - TIN HOẠT ...
www.ldldsoctrang.soctrang.gov.vn › khao-sat-ve-so-con... ▾ Translate this page
Sep 16, 2019 - Thực hiện Công văn số 216/LĐLĐ, ngày 16/9/2019 của Liên đoàn Lao động tỉnh Sóc Trăng về việc phối hợp tuyên truyền tham gia khảo sát về ...

Công đoàn phối hợp tuyên truyền, tham gia khảo sát về số ...
congdoanbinhthuan.org.vn › cong-doan-co-so-10 › tho... ▾ Translate this page
Sep 16, 2019 - ... tham gia khảo sát về số con mong muốn của người dân, Liên đoàn ... Việt Nam đã phối hợp với Tổng cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình tổ ...

Công đoàn phối hợp tuyên truyền, tham gia khảo sát về số ...
www.congdoanbinhthuan.org.vn › bai-viet › phoi-hop-... ▾ Translate this page
Sep 16, 2019 - Để lấy ý kiến từ người dân về mong muốn số con cần có theo tâm ... động Việt Nam đã phối hợp với Tổng cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình tổ chức ... gia khảo sát về số con mong muốn của người dân trên website cpcs.vn.

Công đoàn phối hợp tuyên truyền, tham gia khảo sát về số ...
https://ldld.quangbinh.gov.vn › cong-doan-phoi-hop-tu... ▾ Translate this page
Sep 23, 2019 - ... Lao động Việt Nam đã có Công văn phối hợp với Tổng cục Dân số ... truyền, tham gia khảo sát về số con mong muốn của người dân trên ...

Bản in - LĐLĐ tỉnh Quảng Bình
https://ldld.quangbinh.gov.vn › Ban-in-507 ▾ Translate this page
Công đoàn phối hợp tuyên truyền, tham gia khảo sát về số con mong muốn của người dân. Ngày 27/8/2019 Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam ...

KHẢO SÁT LẤY Ý KIẾN VỀ SỐ CON MONG MUỐN - Website ...
thanhtra.daknong.gov.vn › khao-sat-lay-y-kien-ve-so-c... ▾ Translate this page
Sep 30, 2019 - Với mục đích nắm bắt nhu cầu thực tế để xây dựng chính sách điều chỉnh ... khảo sát về số con mong muốn của người dân Việt Nam hiện nay.

Công văn số 1410/TLĐ ngày 10/9/2019 của Tổng Liên đoàn ...
www.congdoandanang.org.vn › van-ban › cong-van-so... ▾ Translate this page
Sep 19, 2019 - Công văn số 1410/TLĐ ngày 10/9/2019 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về phối hợp tuyên truyền, tham gia khảo sát về số con mong muốn của người dân trên website cpcs.vn.

Tổng cục Dân số tổ chức lấy ý kiến về số con mong muốn của người ...
https://forums.voz.vn › showthread ▾ Translate this page
Sep 6, 2019 - 10 posts - 9 authors
để tham gia khảo sát mọi người vào đường link dưới đây ... Bộ Y tế tổ chức lấy ý kiến về số con mong muốn của người dân Việt nam hiện nay.

Phối hợp tuyên truyền, tham gia khảo sát về số con mong ...
sogddtsonla.edu.vn › van-ban › van-ban-dieu-hanh › p... ▾ Translate this page
Sep 23, 2019 - Phối hợp tuyên truyền, tham gia khảo sát về số con mong ... ... đề văn bản, Phối hợp tuyên truyền, tham gia khảo sát về số con mong muốn của người dân trên website cpcs.vn ... Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2019 - 2020 ... Ngày hội giao lưu VHTT&DL vùng biên giới Việt Nam-Lào 2017.

[PDF] sự hài lòng của người dân - Unicef
https://www.unicef.org › vietnam › media › file › Báo c... ▾ Translate this page
I Báo cáo khảo sát sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế tuyến xã tỉnh ..... Đối với 4 dịch vụ còn lại, trong tổng số 300 bà mẹ được hỏi, tỷ lệ bà mẹ sử dụng ..... Điện Biên là tỉnh miền núi, biên giới phía Tây Bắc của Việt Nam, có diện tích tự .... Với mong muốn nâng cao chất lượng dịch vụ y tế cung cấp bởi trạm y tế ...

‹ Goooooooooogle ›
Previous 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10 Next

Bảng số 2: Số người tham gia khảo sát của các vùng miền.

ĐVT: Người

STT	Tỉnh/TP	Số lượng tham gia	Giới tính	
			Nam	Nữ
	Tổng cộng	**48.310**	**15.763**	**32.244**
1	Khu vực Miền núi phía bắc	7.318	2.076	5.198
2	Đồng Bằng sông Hồng	9.385	2.669	6.647
3	Miền Trung	8.216	2.526	5.640
4	Tây Nguyên	1.570	557	982
5	Đông Nam Bộ	12.797	4.675	8.060
6	Đồng bằng sông Cửu Long	6.972	2.629	4.303
7	Không rõ	2.052	631	1.414

Bảng số 3. Ý kiến số con mong muốn của người dân các vùng ở Việt Nam

Vùng miền	1 con		2 con		>=3 con		Không sinh con	
	Số lựa chọn	Tỉ lệ %	Số lựa chọn	Tỉ lệ %	Số lựa chọn	Tỉ lệ %	Số lựa chọn	Tỉ lệ %
Miền núi phía Bắc	167	2	3711	51	3326	45	114	2
Đồng bằng sông Hồng	256	3	4329	46	4644	49	156	2
Miền Trung	131	2	3512	43	4442	54	131	1
Tây Nguyên	46	3	909	58	595	38	20	1
Đông Nam bộ	949	7	7051	56	4360	34	437	3
Đồng bằng sông Cửu Long	532	8	4090	59	2183	31	167	2

Bảng số 4. So sánh số con mong muốn giữa nam giới và nữ giới tại các vùng, miền

Vùng miền	Giới tính	1 con		2 con		>=3 con		Không sinh con	
		Số lựa chọn	Tỉ lệ %	Số lựa chọn	Tỉ lệ %	Số lựa chọn	Tỉ lệ %	Số lựa chọn	Tỉ lệ %
Miền núi phía Bắc	Nam	41	2	933	45	1077	52	26	1
	Nữ	125	2	2756	53	2234	43	83	2
Đồng bằng Sông Hồng	Nam	86	3	1147	43	1393	52	43	2
	Nữ	169	2	3139	47	3229	49	110	2
Miền Trung	Nam	38	2	1004	40	1451	57	33	1
	Nữ	90	1	2490	44	2966	53	94	2
Tây Nguyên	Nam	18	3	336	60	197	35	6	2
	Nữ	27	3	554	56	389	40	12	1
Đông Nam bộ	Nam	237	5	2336	50	1998	43	104	2
	Nữ	703	9	4682	58	2349	29	326	4
Đồng bằng sông Cửu Long	Nam	133	5	1567	60	885	33	44	2
	Nữ	399	9	2523	58	1298	30	123	3

Bảng số 5: So sánh số con mong muốn giữa người Kinh và người dân tộc thiểu số

Thành phần dân tộc	1 con		2 con		>=3 con		Không sinh con	
	Số lựa chọn	Tỉ lệ %	Số lựa chọn	Tỉ lệ %	Số lựa chọn	Tỉ lệ %	Số lựa chọn	Tỉ lệ %
Người Kinh	2006	5	21834	51	18091	42	952	2
Người dân tộc thiểu số	92	4	1441	56	968	38	63	32

Bảng số 6: So sánh số con mong muốn giữa các độ tuổi

Độ tuổi	1 con		2 con		>=3 con		Không sinh con	
	Số lựa chọn	Tỉ lệ %	Số lựa chọn	Tỉ lệ %	Số lựa chọn	Tỉ lệ %	Số lựa chọn	Tỉ lệ %
Dưới 18 tuổi	34	13	104	38	110	41	23	8
18 – 30 tuổi	945	6	8388	49	7307	43	418	2
30 – 45 tuổi	778	4	10257	52	8341	42	346	2
Trên 45 tuổi	181	5	2564	63	1201	29	116	3

Bảng số 7: So sánh số con mong muốn giữa các cá nhân có tình trạng hôn nhân khác nhau

Tình trạng hôn nhân	1 con		2 con		>=3 con		Không sinh con	
	Số lựa chọn	Tỉ lệ %	Số lựa chọn	Tỉ lệ %	Số lựa chọn	Tỉ lệ %	Số lựa chọn	Tỉ lệ %
Độc thân/ chưa kết hôn	27	9	218	58	149	26	21	7
Đã kết hôn	113	3	3353	50	3082	45	82	2
Ly hôn/ ly thân	18	17	78	51	55	27	4	5
Goá	9	14	27	54	11	27	5	5